

Số: 15 /BC-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng ngành Sư phạm Tiếng Anh (Sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng)

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, căn cứ kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng CTĐT Sư phạm Tiếng Anh sau đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng; Khoa Ngoại Ngữ báo cáo kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng như sau:

1. Kết quả kiểm định chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng:

Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tiếng Anh được công nhận đạt chuẩn vào ngày 23 tháng 11 năm 2023; số tiêu chí đạt: 44 chiếm tỷ lệ 88%; tiêu chí có điểm cao nhất: 5 điểm, tiêu chí có điểm thấp nhất: 3 điểm.

Trong khoảng thời gian một năm vừa qua, ngành Sư phạm tiếng Anh đã tiến hành cải tiến một số tiêu chí theo đề xuất của Hội đồng đánh giá và đã đạt được một số kết quả như sau: có 6 tiêu chí đã cải thiện điểm và 38 tiêu chí vẫn giữ nguyên điểm. 6 tiêu chí đã được cải thiện điểm bao gồm:

+ Tiêu chuẩn 1, tiêu chí 1.1: Các mục tiêu của Chương trình Đào tạo (CTĐT) đã được cải tiến theo hướng khái quát hóa và rõ ràng hơn, được thể hiện trong CTĐT cập nhật năm 2023. Tiêu chí 1.1 tăng điểm từ 4 lên 5.

+ Tiêu chuẩn 1, tiêu chí 1.2: Chuẩn đầu ra về kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm được hoàn thiện, được thể hiện trong CTĐT cập nhật năm 2023. Tiêu chí 1.2 tăng điểm từ 4 lên 5.

+ Tiêu chuẩn 1, tiêu chí 1.3: Các hình thức, biện pháp truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và về mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT tới người học đã được tăng cường, được đăng tải trên trang web của Khoa Ngoại ngữ, trường Đại học Tây Nguyên (<https://www.ttn.edu.vn/index.php/nndaotao/knncdt/knncdtcq>). Tiêu chí 1.3 tăng điểm từ 4 lên 5.

+ Tiêu chuẩn 3, tiêu chí 3.2: Các đề cương chi tiết trong CTĐT cập nhật năm 2023 đã được điều chỉnh về nội dung và cách đánh giá các Học phần. Tiêu chí 3.2 tăng điểm từ 3 lên 4.

+ Tiêu chuẩn 4, tiêu chí 4.3: CTĐT cập nhật năm 2023 đã điều chỉnh các định hướng nghiên cứu theo xu hướng CBI, EMI...trong dạy và học tiếng Anh hiện đại. Tiêu chí 4.3 tăng điểm từ 3 lên 4.

+ Tiêu chuẩn 5, tiêu chí 5.3: Chuẩn đầu ra của CTĐT đã được rà soát vào lần cập nhật chương trình đào tạo năm 2023. Tiêu chí 5.3 tăng điểm từ 3 lên 4.

Trong thời gian tiếp theo CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh cần thực hiện kế



hoạch cải tiến sau để nâng cao chất lượng:

+ Hoàn thiện Mục tiêu của CTĐT theo hướng khái quát hơn đặc biệt làm rõ mục tiêu về năng lực nghiên cứu khoa học và hiểu biết về các giá trị văn hoá dân tộc làm cơ sở hoàn thiện chuẩn đầu ra cũng như tăng cường hơn nữa các hình thức, biện pháp truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và về mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT tới người học.

+ Bản mô tả CTĐT cần thể hiện tường minh về xu hướng STEM, STEAM, CBI, EMI... và tạo thuận lợi hơn nữa cho các bên liên quan tiếp cận; tăng cường sự tiếp cận của các bên liên quan với bản mô tả CTĐT và đề cương học phần. Bảo đảm 100% học phần có đóng góp cho việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT.

+ Tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học và tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá cũng như xây dựng hướng dẫn và thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng đề thi và phân tích kết quả thi để đánh giá độ tin cậy.

+ Nhà trường cần ban hành Bộ tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên, tách biệt hoạt động đánh giá năng lực của giảng viên với đánh giá, phân loại kết quả hoàn thành nhiệm vụ hằng năm từ đó xác định nội dung và khối lượng công việc giảng viên phục vụ cộng đồng bằng các chỉ số cụ thể; xây dựng các hướng nghiên cứu, lựa chọn các đối tác hợp tác để thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp nhằm tăng số lượng và chất lượng hoạt động khoa học công nghệ.

+ Nhà trường cần nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí có các chỉ số cụ thể đánh giá năng lực nhân viên và bộ chỉ số đánh giá công việc KPIs. Đồng thời thực hiện các khảo sát, phân tích về nhu cầu nguồn nhân lực và dự báo để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp; phân tích đối sánh kết quả học tập của sinh viên tuyển bằng các phương thức/tổ hợp môn khác nhau để đánh giá mức độ phù hợp, độ tin cậy của các phương thức tuyển sinh; đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh, đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ.

+ Tiếp tục bổ sung và cập nhật học liệu cho Thư viện, đầu tư thư viện điện tử, số hóa tài liệu. Mở rộng đối tượng và số lượng các bên liên quan bên ngoài Trường trong việc thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan về CTĐT và chương trình dạy học; lấy thêm ý kiến phản hồi của đội ngũ chuyên gia, giảng viên cùng ngành đào tạo từ các trường đại học khác.

+ Thực hiện các giải pháp giảm tỉ lệ thôi học và tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp hằng năm; tiếp tục rà soát, đánh giá các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp; xây dựng kế hoạch và thiết lập các chỉ số thực hiện chính (KPIs) về nghiên cứu khoa học của người học và đối sánh với CTĐT cùng ngành của các trường đại học khác, đề xuất/đầu tư cho nghiên cứu khoa học và triển khai các hoạt động giúp nâng cao số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học của người học; triển khai đối sánh mức độ hài lòng giữa các năm và giữa các CTĐT trong và ngoài trường.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Để thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng trong thời gian tiếp theo, Khoa cần sự phối hợp với Nhà trường cũng như các phòng ban để thực hiện việc cải tiến được đồng bộ. Đồng thời tiếp tục xây dựng các kế hoạch phù hợp với điều kiện nhà trường có tính khả thi cao và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng.

Nơi nhận:

- HDBĐCLGD (để biết);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị (để biết)
- Lưu: HCTH, QLCL.



**KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH
VÀ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG**

(Kèm theo Báo cáo số 15/BC-ĐHTN, ngày 24 tháng 01 năm 2025)

1. Các hoạt động cải tiến đã thực hiện và kết quả (Mốc thời gian báo cáo từ tháng 11/2023 đến tháng 11/2024)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)</i>	Kết quả TĐG <i>(Ghi điểm từng tiêu chí)</i>	Kết quả KĐCLGD (KQ ĐGN) <i>(Ghi điểm từng tiêu chí)</i>	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Kết quả đạt được sau khi thực hiện CT NCCL <i>(Ghi điểm từng tiêu chí sau khi đã thực hiện các hoạt động cải tiến)</i>	Các hoạt động đã thực hiện cải tiến và kết quả <i>Lưu ý: Đối với tiêu chí sau khi cải tiến CL có thay đổi kết quả so với ĐGN cần nêu vẫn tất lý do; cung cấp minh chứng (nếu có)</i>
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo				
Tiêu chí 1.1	5	4	Hoàn thiện Mục tiêu của CTĐT theo hướng khái quát hơn để giảm số lượng mục tiêu cụ thể của CTĐT làm rõ mục tiêu về năng lực nghiên cứu khoa học và hiểu biết về các giá trị văn hoá dân tộc làm cơ sở hoàn thiện chuẩn đầu ra; hoàn thiện chuẩn đầu ra về kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm; tăng cường hơn nữa các hình thức, biện pháp truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và về mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT tới người học.	5	Hoàn thiện mục tiêu của CTĐT theo hướng khái quát
Tiêu chí 1.2	5	4		5	Chuẩn đầu ra về kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm được hoàn thiện
Tiêu chí 1.3	5	4		5	Các hình thức, biện pháp truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và về mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT tới người học được tăng cường
Tiêu chuẩn 2	Bản mô tả chương trình đào tạo				
Tiêu chí 2.1	4	4	Bản mô tả CTĐT cần thể hiện tường minh về xu hướng STEM, STEAM, CBI, EMI... và tạo thuận lợi hơn nữa cho các bên liên quan tiếp cận; xác định rõ yêu cầu tự học, tự nghiên cứu của người học trong đề cương học phần, có hướng dẫn, hỗ trợ của giảng viên và có kiểm tra đánh giá; chuẩn lại cách sử dụng động từ hành động trong chuẩn	4	
Tiêu chí 2.2	4	4		4	
Tiêu chí 2.3	4	4		4	

			tập huấn về PPGD, học tập và đánh giá học tập nhằm đáp ứng CDR.		
Tiêu chuẩn 5	Đánh giá kết quả học tập của người học				
Tiêu chí 5.1	5	4	Tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học và tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá; xây dựng hướng dẫn và thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng đề thi và phân tích kết quả thi để đánh giá độ tin cậy; sử dụng các kỹ thuật phân tích định lượng để chuẩn hóa ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần nhằm đảm bảo các đề thi đo lường được mức độ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra, đặc biệt là mức độ đạt được các chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm; nghiên cứu thực hiện đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT; thiết kế rubric phục vụ cho đánh giá kết quả học tập, cải tiến mẫu giấy làm bài thi tự luận để đáp ứng yêu cầu có đủ 02 giảng viên chấm; Nhà trường nên xem xét rà soát Quy định về công tác khảo thí của Trường đối với mục Khiếu nại kết quả thi để bổ sung yêu cầu GV chấm phúc tra phải khác GV chấm lần một nếu sai sót không phải do cộng điểm nhầm hoặc các lỗi kỹ thuật khác.	4	
Tiêu chí 5.2	5	4		4	
Tiêu chí 5.3	5	3		4	Chuẩn đầu ra của CTĐT đã được rà soát vào lần cập nhật chương trình đào tạo năm 2023.
Tiêu chí 5.4	5	4		4	
Tiêu chí 5.5	5	4		4	
Tiêu chuẩn 6	Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên				
Tiêu chí 6.1	4	3	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, xây dựng kế hoạch nhân sự dài hạn, trung hạn và ngắn hạn phù hợp với nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và phù hợp với Sứ mạng, Tâm nhìn của Trường; ban hành Bộ tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên; tách biệt hoạt động đánh giá năng lực của giảng viên với đánh giá, phân loại kết quả hoàn	3	
Tiêu chí 6.2	4	4		4	
Tiêu chí 6.3	5	4		4	
Tiêu chí 6.4	4	4		4	
Tiêu chí 6.5	4	4		4	
Tiêu chí 6.6	5	4		4	

Tiêu chuẩn 8		Người học và hoạt động hỗ trợ người học			
Tiêu chí 8.1	4	4	Thực hiện các khảo sát, phân tích về nhu cầu nguồn nhân lực và dự báo để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp; phân tích đối sánh kết quả học tập của sinh viên tuyển bằng các phương thức/tổ hợp môn khác nhau để đánh giá mức độ phù hợp, độ tin cậy của các phương thức tuyển sinh; đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh, đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ; tổng kết, đánh giá hiệu quả của phương thức tuyển sinh để có những điều chỉnh hợp lý nhằm thu hút được nhiều học sinh giỏi hơn vào học; rà soát quy trình giám sát sự tiến bộ của sinh viên, thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu, từ đó có giải pháp nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ sinh viên để giảm tỉ lệ thôi học, chậm tiến độ học tập; cần nâng cấp phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, giám sát quá trình học tập và quá trình rèn luyện của SV; thành lập bộ phận chuyên trách về hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường; đổi mới nội dung, cách thức để nâng cao chất lượng hoạt động của câu lạc bộ nhằm thu hút nhiều sinh viên tham gia, rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên.	4	
Tiêu chí 8.2	4	4		4	
Tiêu chí 8.3	4	4		4	
Tiêu chí 8.4	5	4		4	
Tiêu chí 8.5	5	4		4	
Tiêu chuẩn 9		Cơ sở vật chất và trang thiết bị			
Tiêu chí 9.1	5	4	Nhà trường nên xây dựng lại khu vực căng tin phục vụ cán bộ GV và SV trong thời gian sớm nhất; rà soát, điều chuyển, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp và quản lý viên chức chuyên ngành thư viện theo quy định hiện hành và đặc biệt quan tâm đến Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học tại Thông tư 14/2023/TT-BGDĐT, ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tiếp tục bổ sung và cập nhật học liệu cho Thư viện, đầu tư thư	4	
Tiêu chí 9.2	5	3		3	
Tiêu chí 9.3	5	4		4	
Tiêu chí 9.4	5	3		4	Phòng thực hành tiếng anh đã được trang bị máy tính mới

Tiêu chuẩn 10		Nâng cao chất lượng			
Tiêu chí 10.1	4	4	Mở rộng đối tượng và số lượng các bên liên quan bên ngoài Trường trong việc thu thập thông tin phản	4	
Tiêu chí 10.2	4	4	hồi và nhu cầu của các bên liên quan về CTĐT và	4	
Tiêu chí 10.3	4	4	chương trình dạy học; lấy thêm ý kiến phản hồi của	4	
Tiêu chí 10.4	4	4	đội ngũ chuyên gia, giảng viên cùng ngành đào tạo	4	
			từ các trường đại học khác đặc biệt chú trọng khảo		
			sát yêu cầu về năng lực của NH sau tốt nghiệp làm		
Tiêu chí 10.5	5	4	co sở làm cơ sở thiết kế và phát triển CTĐT và	4	
			CTDH; văn bản hóa Quy trình thiết kế, phát triển		
			CTĐT/chương trình dạy học của Trường dưới dạng		
			quy định áp dụng cho một giai đoạn; cập nhật quy		
			trình xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các		
			trình độ của giáo dục đại học được quy định tại		
			Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT; khuyến khích		
			giảng viên, người học tham gia các hoạt động nghiên		
			cứu khoa học về phát triển CTĐT, chương trình dạy		
			học, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết		
Tiêu chí 10.6	4	4	quả học tập; hoàn thiện các phiếu khảo sát, điều	4	
			chỉnh, bổ sung các các tiêu chí phù hợp, đánh giá		
			đầy đủ quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập		
			của người học và đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ		
			trợ và tiện ích của thư viện, phòng thí nghiệm/thực		
			hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ		
			hỗ trợ khác. Xây dựng môi trường kết nối nhằm trao		
			đổi thường xuyên, liên tục, kịp thời giữa thông tin		
			phản hồi của CBLQ, cải tiến, nâng cao chất lượng,		
			hiệu quả trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng		
			đồng.		

2. Các nội dung cần cải tiến trong chu kỳ tiếp theo (Mốc thời gian từ tháng 12/2024 đến tháng 11/2028)

Tiêu chuẩn Tiêu chí	Nội dung cần cải tiến trong giai đoạn 2025-2028	Đơn vị thực hiện/Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo			
Tiêu chí 1.1	Mục tiêu về năng lực nghiên cứu khoa học và hiểu biết về các giá trị văn hoá dân tộc được làm rõ để làm cơ sở hoàn thiện chuẩn đầu ra	Trường Bộ môn PPGD và các giảng viên Khoa Ngoại ngữ	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 1.2				
Tiêu chí 1.3				
Tiêu chuẩn 2	Bản mô tả chương trình đào tạo			
Tiêu chí 2.1	Bản mô tả CTĐT thể hiện tường minh hơn về xu hướng STEM, STEAM, CBI, EMI... và tạo thuận lợi hơn nữa cho các bên liên quan tiếp cận; tiếp tục cập nhật các tài liệu tham khảo, bao gồm cả tài liệu tiếng Anh; tăng cường hơn nữa sự tiếp cận của các bên liên quan với bản mô tả CTĐT và đề cương học phần.	Trường Bộ môn PPGD và các giảng viên Khoa Ngoại ngữ	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 2.2				
Tiêu chí 2.3				
Tiêu chuẩn 3	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo			
Tiêu chí 3.1	Bổ sung hướng dẫn, giám sát hoạt động tự học, rèn luyện kỹ năng học tập suốt đời trong đề cương chi tiết các học phần	Trường Bộ môn PPGD và các giảng viên Khoa Ngoại ngữ	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 3.2				
Tiêu chí 3.3				
Tiêu chuẩn 4	Đánh giá kết quả học tập của người học			
Tiêu chí 4.1	CTĐT cần cập nhật các định hướng nghiên cứu theo xu hướng STEM, STEAM trong dạy và học tiếng Anh hiện đại	Trường Bộ môn PPGD và các giảng viên Khoa Ngoại ngữ	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 4.2				
Tiêu chí 4.3				
Tiêu chuẩn 5	Đánh giá kết quả học tập của người học			
Tiêu chí 5.1	Đánh giá chất lượng đề thi và phân tích kết	Khoa NN; P. QLCL	12/2024-11/2028	

Tiêu chuẩn 9		Cơ sở vật chất và trang thiết bị		
Tiêu chí 9.1	Cần trang bị Thư viện điện tử và nâng cấp thường xuyên hệ thống máy tính và đường truyền internet	Phòng Cơ sở vật chất - Phòng truyền thông và tư vấn tuyển sinh; Thư viện	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 9.2				
Tiêu chí 9.3				
Tiêu chí 9.4				
Tiêu chí 9.5				
Tiêu chuẩn 10		Nâng cao chất lượng		
Tiêu chí 10.1	Khảo sát các bên liên quan bên ngoài Trường trong việc thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan về CTĐT và chương trình dạy học; Lấy thêm ý kiến phản hồi của đội ngũ chuyên gia, giảng viên cùng ngành đào tạo từ các trường đại học khác.	P. QLCL và khoa NN	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 10.2				
Tiêu chí 10.3				
Tiêu chí 10.4				
Tiêu chí 10.5				
Tiêu chí 10.6				
Tiêu chuẩn 11		Kết quả đầu ra		
Tiêu chí 11.1	Phân tích kết quả khảo sát và đề xuất các giải pháp khoa học, hợp lý để cải tiến chất lượng và mức độ hài lòng của các bên liên quan; Triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan.	P. QLCL, các đơn vị và khoa NN	12/2024-11/2028	
Tiêu chí 11.2				
Tiêu chí 11.3				
Tiêu chí 11.4				
Tiêu chí 11.5				